

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2013/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 28 tháng 6 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, áp dụng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*Danh mục từng thủ tục hành chính kèm theo*).

Trong quá trình thực hiện, nếu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ nội dung các thủ tục hành chính đã quy định trong Quyết định này, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm rà soát, phối hợp với Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung phù hợp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế phần danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Quyết định số: 1565/2007/QĐ-UBND ngày 28/6/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân tại các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành, thị; UBND xã, phường, thị trấn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL, Cục KSTTHC);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Website Chính phủ;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PCVPTH;
- TTCB và TH, NCTH;
- Lưu: VT, KSTTHC, VX2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Chu Ngọc Anh**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ  
MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  
(Kèm theo Quyết định số 10/2013/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 6 năm 2013  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO  
CƠ CHẾ MỘT CỬA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Tran g
<b>LĨNH VỰC VĂN HÓA</b>		
1	Cấp chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	8
2	Cấp giấy phép khai quật khảo cổ khẩn cấp.	11
3	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	14
4	Thành lập Bảo tàng cấp tỉnh.	18
5	Xếp hạng bảo tàng hạng II, hạng III đối với bảo tàng cấp tỉnh, bảo tàng ngoài công lập.	20
6	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	22
7	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội.	25
8	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, pa-nô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ thông thường.	28
9	Gia hạn giấy phép quảng cáo bảng, biển, panô màn hình treo đặt, dán , dựng ngoài trời liên quan đến xây dựng đối với hàng hoá, dịch vụ thông thường.	31
10	Cấp giấy phép quảng cáo khuyến mãi.	34
11	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển , panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT. ( Đối với quảng cáo các loại giống cây trồng, giống vật nuôi, cây giống, con giống)	37
12	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT (Đối với quảng cáo các loại giống cây trồng, giống vật nuôi, cây giống, con giống)	40
13	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển , panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối	43

	với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo phân bón và sản phẩm sinh học phục vụ trồng trọt, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu dùng chế biến thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học</i> )	
14	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo phân bón và sản phẩm sinh học phục vụ trồng trọt, thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu dùng chế biến thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học</i> )	46
15	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật, nguyên liệu thuốc BVTV, sinh vật có ích dùng trong BVTV, vật tư BVTV</i> )	49
16	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông Nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật, nguyên liệu thuốc BVTV, sinh vật có ích dùng trong BVTV, vật tư BVTV</i> )	52
17	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo thuốc Thú y</i> )	55
18	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT ( <i>Đối với quảng cáo thuốc Thú y</i> )	58
19	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực y tế ( <i>Đối với quảng cáo mỹ phẩm</i> )	61
20	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực y tế ( <i>Đối với quảng cáo mỹ phẩm</i> )	64
21	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong trong lĩnh vực y tế ( <i>Đối với quảng cáo về trang thiết bị y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị Y tế có vốn</i> )	67

	<i>đầu tư nước ngoài; thiết bị Y tế nhập khẩu; thiết bị Y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh)</i>	
22	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế. (Đối với quảng cáo về trang thiết bị y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị Y tế có vốn đầu tư nước ngoài; thiết bị Y tế nhập khẩu; thiết bị Y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh)	70
23	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế. (Đối với quảng cáo về khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; của các cơ sở có thầy thuốc nước ngoài trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh bằng y học hiện đại, y học cổ truyền, giải phẫu thẩm mỹ, phục hồi chức năng)	73
24	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế (Đối với quảng cáo về khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài; của các cơ sở có thầy thuốc nước ngoài trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh bằng y học hiện đại, y học cổ truyền, giải phẫu thẩm mỹ, phục hồi chức năng)	76
25	Cấp giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế. (Bao gồm: vắc xin, sinh phẩm y tế; hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Thực phẩm, phụ gia thực phẩm (do Cục an toàn VSTP cấp Giấy tiếp nhận)	79
26	Gia hạn giấy phép quảng cáo trên bảng, biển, panô, băng rôn, phương tiện giao thông, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế. (Bao gồm: vắc xin, sinh phẩm y tế; hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Thực phẩm, phụ gia thực phẩm (do Cục an toàn VSTP cấp Giấy tiếp nhận)	82
27	Cấp giấy phép quảng cáo bảng, biển, pano màn hình treo đất, dán, dựng ngoài trời liên quan đến xây dựng đối với hàng hoá, dịch vụ thông thường.	85
28	Cấp giấy phép quảng cáo bảng, biển, pano màn hình treo đất, dán, dựng ngoài trời liên quan đến xây dựng đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp và PTNT.	88

29	Gia hạn giấy phép quảng cáo bảng, biển, pano màn hình treo đặt, dán, dựng ngoài trời liên quan đến xây dựng đối với hàng hoá, dịch vụ trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp và PTNT.	93
30	Cấp giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm.	96
31	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của Công ty quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam .	99
32	Cấp giấy phép phát hành băng, đĩa ca nhạc, sân khấu.	102
33	Cấp nhãn kiểm soát băng, đĩa ca nhạc, sân khấu.	105
34	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke.	107
35	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường.	110
36	Cấp giấy tiếp nhận biểu diễn.	113
37	Cấp giấy phép công diễn.	115
38	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam.	118
39	Cấp giấy phép triển lãm ảnh tại Việt Nam.	121
40	Cấp phép đưa tác phẩm mỹ thuật từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm.	124
41	Cấp giấy phép thể hiện mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng.	127
42	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc.	130
43	Cấp giấy phép biểu diễn và tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp có yếu tố nước ngoài.	133
44	Cấp phép cho cá nhân, đoàn nghệ thuật Việt Nam ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật.	138
45	Cấp giấy phép phổ biến phim	141
46	Đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng chống bạo lực gia đình.	144
47	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng chống bạo lực gia đình	148
48	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng chống bạo lực gia đình.	150
49	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng chống bạo lực gia đình.	152
50	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc và Thẻ nhân viên tư vấn.	154
51	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc và Thẻ nhân viên tư vấn.	156
52	Cấp phép biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.	158
<b>LĨNH VỰC THỂ THAO</b>		
53	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Billards & Snooker.	161

54	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình.	164
55	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ đạo giải trí.	166
56	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn.	168
57	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao.	173
58	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động võ Cổ truyền và Vovinam.	176
59	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt.	179
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ.	181
61	Thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định đủ điều kiện kinh doanh, tạm ngừng kinh doanh, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi, giải thể, phá sản CLB thể thao chuyên nghiệp.	184
62	Thẩm định hồ sơ đề nghị đăng cai tổ chức giải thể thao thành tích cao.	185
63	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân, Sư, Rồng.	187
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo.	190
65	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá.	193
66	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn.	196
67	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông.	199
68	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin.	202
<b>LĨNH VỰC DU LỊCH</b>		
69	Cấp giấy xác nhận xe ô tô đạt tiêu chuẩn vận chuyển khách du lịch.	205
70	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm du lịch.	208
71	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế.	211
72	Đăng ký hạng, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch (từ 3 đến 5 sao, hạng cao cấp)	217
73	Đăng ký lại hạng, xếp lại hạng cơ sở lưu trú du lịch (từ 3 đến 5 sao, hạng cao cấp).	222

74	Đăng ký hạng, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch hạng 1 đến 2 sao.	227
75	Đăng ký lại hạng, xếp hạng lại cơ sở lưu trú du lịch hạng 1 đến 2 sao.	232
76	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác.	237
77	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch.	245
78	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch.	248
79	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch.	251
80	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	255
81	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	259
82	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.	263
83	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch	266
84	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	269
85	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp (Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài; thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập).	273
86	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam.	277
87	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách hoặc tiêu hủy.	281
88	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp (Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thay đổi tên gọi hoặc nội dung hoạt động của văn phòng đại diện; thay đổi người đứng đầu của văn phòng đại diện).	285
<b>THỦ TỤC KHÁC</b>		
89	Công nhận Ban vận động thành lập hội hoạt động trong lĩnh vực	289

	Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp tỉnh.	
--	--	--

*(Ấn định trong Danh mục này 89 thủ tục hành chính)*